

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/DS-ST

Ngày: 25/3/2024.

V/v “T/chấp vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Lành.

Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lê Công Quyền;

2- Ông Đặng Thanh Quang.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 237/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/QĐ- TA, ngày 08/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh PMT, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – anh PMT là chị Thái Thị Kim Phụng, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp Lộc Thọ, xã Lộc Hưng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 18/8/2023) – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị HTTC, sinh năm 1987; anh NTN, sinh năm: 1985. Cùng địa chỉ: Số 33, ấp A, xã B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/8/2023, quá trình thu thập chứng cứ, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn – anh PMT là chị Thái Thị Kim Phụng trình bày: Do có mối quan hệ bạn bè thân thiết với nhau, nên vào ngày 09/12/2022 anh T có cho chị HTTC vay số tiền 200.000.000 đồng để giải quyết công việc làm ăn; do tin tưởng nên anh T đã chuyển khoản số tiền 200.000.000

đồng từ tài khoản số 456123789 ngân hàng Quốc Tế (VIB Tây Ninh) vào tài khoản số 070100413389 của chị C đứng tên chủ tài khoản, khi vay thì hai bên thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn vay là 01 tháng. Khi đến hạn trả nợ anh T nhiều lần đến nhà chị C yêu cầu trả nợ nhưng chị C hẹn nhiều lần không trả vốn và lãi.

Nay anh T yêu cầu chị C có nghĩa vụ trả cho anh T số tiền 200.000.000 đồng và tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 09/12/2022 cho đến khi xét xử. Theo đơn khởi kiện anh T khởi kiện anh NTN cùng với chị C cùng có nghĩa vụ trả nợ cho anh. Nhưng nay anh T xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh N về nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền trên.

Ngoài ra, anh T không còn yêu cầu gì khác.

* Bị đơn bà HTTC vắng mặt không có lý do.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị HTTC đã được Tòa án triệu tập nhiều lần vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử vắng mặt theo Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh PMT; buộc chị HTTC có nghĩa vụ trả nợ cho ông PMT số tiền vốn 200.000.000 đồng, trả lãi theo quy định. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn đối với anh NTN. Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị HTTC đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử vắng mặt theo Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện nguyên đơn anh PMT cho thấy rằng: Tại bản kê chi tiết tài khoản của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh- Phòng giao dịch Hoà Thành, ngày 06/3/2023, thể hiện ngày 09/12/2022 anh PMT, chủ tài khoản số 456123789 ngân hàng Quốc Tế, đã chuyển khoản số tiền 200.000.000 đồng vào chủ tài khoản của chị HTTC đứng tên chủ tài khoản số 070100413389 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây

Ninh (VIETCOMBANK), “với nội dung chuyển khoản cho chị mượn đỡ”. Quá trình thu thập chứng cứ thể hiện: Chủ số tài khoản 070100413389 tên HTTC, do Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh cung cấp (BL số 44). Dù cơ sở xác định chị C có vay nợ anh T số tiền vốn 200.000.000đồng và lãi từ khi vay đến nay.

Riêng chị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không xuất trình được chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp bản thân. Do vậy, đủ cơ sở xác định hiện chị C còn nợ anh T số tiền vốn 200.000.000đồng và nợ lãi. Việc chị C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh T làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của anh T, nên anh T yêu cầu chị C có nghĩa vụ trả nợ nêu trên và tiền lãi theo yêu cầu 1,5%/tháng là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; tiền lãi được tính cụ thể: $200.000.000\text{đồng} \times 1,5\% \times 15 \text{ tháng} = 46.500.000\text{đồng}$. Tổng cộng vốn và lãi là 246.500.000đồng; Do vậy yêu cầu khởi kiện của anh T là có căn cứ cần được chấp nhận; Buộc chị C có nghĩa vụ trả nợ cho anh T số tiền 246.500.000đồng là phù hợp.

Người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn anh PMT xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh NTN là tự nguyện, hợp pháp; nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đòi nợ anh T đối với anh N.

[3] Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; chị C có nghĩa vụ chịu án phí dân sự theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Áp dụng Điều 26, 35, 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh PMT đối với chị HTTC về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc chị HTTC có nghĩa vụ trả cho anh PMT số tiền tổng cộng vốn và lãi là 246.500.000đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng); Trong đó vốn là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng), lãi là 46.500.000đồng (Bốn mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng)

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn anh PMT về tranh chấp vay tài sản đối với anh NTN.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị C không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng chị C còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị HTTC phải chịu 12.325.000đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Anh PMT không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả lại cho PMT số tiền đã nộp tạm ứng phí 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai số 0021873 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương cư trú.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự
- Lưu tập án (L).

Huỳnh Thị Kim Lành